

Bản án số: 17/2025/HSST
Ngày 26 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy T

Ông Nguyễn Ngọc H

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh V - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2025/TLST-HS ngày 18/6/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2025/QĐXXST-HS ngày 18/6/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2025/QĐST-HS ngày 30/6/2025; Thông báo mở lại phiên tòa số: 05/2025/TB-TA ngày 10/7/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2025/QĐST-HS ngày 22/7/2025; Thông báo mở lại phiên tòa số: 06/2025/TB-TA ngày 31/7/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2025/QĐST-HS ngày 12/8/2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn D, sinh ngày 10/10/1985 tại V, tỉnh P; Nơi ĐKKHKT: Khu 11, xã K, thành phố V, tỉnh P (nay là phường V, tỉnh P); Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Anh T (tên gọi khác Nguyễn Văn H) và bà Lê Thị Liên; Có vợ là Lê Thị Ngọc D và có 03 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số: 150/2011/HSST ngày 14/7/2011 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xử phạt D 36 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cướp tài sản” (được trừ thời hạn tạm giữ tạm giam) còn phải chấp hành 30 tháng 14 ngày, thời gian thử thách 05 năm. Án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Đã nộp án phí ngày 14/7/2011.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số: 240/2013/HSST ngày 13/12/2013 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xử phạt D 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, tổng hợp hình phạt với bản án số: 150/2011/HSST ngày 14/7/2011, D phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 39 tháng 14 ngày. Đã nộp án phí ngày 13/12/2013. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 25/12/2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/3/2025 đến ngày 20/3/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn, áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 02/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hồ Chí Minh khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh bắt Nguyễn Văn D để tạm giam về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản” xảy ra ngày 16/01/2025 tại phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hoà - Phân trại tạm giam khu vực quận 3 - Công an thành phố Hồ Chí Minh, hiện đã trích xuất về tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh P. (Có mặt).

2. Hồ Quốc B, sinh ngày 05/10/1982 tại huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKHKTT: Khu 11, xã K, thành phố V, tỉnh P (nay là phường V, tỉnh P); Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hồ Hồng Thái và bà Trần Thị Hoa; Có vợ là Đỗ Thị Bích H và có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2025; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/3/2025 đến ngày 20/3/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn, áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại tại khu 11, (xã K cũ), phường V, tỉnh P. (Có mặt).

3. Đỗ Thị Bích H, sinh ngày 17/04/1984 tại tỉnh P; Nơi ĐKHKTT: Khu 11, xã K, thành phố V, tỉnh P (nay là phường V, tỉnh P); Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đỗ Văn Ph và bà Phạm Thị H; Có chồng là Hồ Quốc B và có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2025; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị tạm giữ do đang mang thai. Đến ngày 20/3/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại tại khu 11, (xã K cũ), phường V, tỉnh P. (Có mặt).

4. Phạm Phương T, sinh ngày: 20/3/1985 tại V, tỉnh P; Nơi ĐKHKTT: Khu 11, xã K, thành phố V, tỉnh P (nay là phường V, tỉnh P); Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phạm Văn Tiến và bà Bùi Thị Trường; Có vợ là Lê Hồng Vân và có 03 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/3/2025 đến ngày 20/3/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn, áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại tại khu 11, (xã K cũ), phường V, tỉnh P. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và D biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 05 phút, ngày 14/3/2025 tại phòng ngủ tầng 02 của gia đình bị cáo Hồ Quốc B tại khu 11, xã K, thành phố V, tỉnh P (nay là phường V, tỉnh P). Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh P phát hiện, bắt quả tang Hồ Quốc B cùng với Nguyễn Văn D, Phạm Phương T và Đỗ Thị Bích H có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “Liêng” được thua bằng tiền. Tại vị trí các đối tượng ngồi đánh bạc, tổ công tác thu giữ tổng số tiền 35.650.000đ (*ba mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng*); 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 đệm màu vàng đã qua sử dụng. Kiểm tra trên người của B, D, T và H không thu giữ đồ vật, tài sản gì khác.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh, làm rõ như sau: Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 14/3/2025, Nguyễn Văn D đến chơi nhà Hồ Quốc B và Đỗ Thị Bích H, một lúc sau Phạm Phương T cũng đến chơi. Cả bốn người ngồi chơi uống nước tại phòng khách tầng 01 nhà Hồ Quốc B đến khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày, D lấy trong túi quần 01 bộ bài tú lơ khơ và nói “Làm tý không?” ý nói muốn rủ các đối tượng cùng đánh bạc dưới hình thức chơi “Liêng” được thua bằng tiền. Sau đó, B nói “Lên tầng 02 chơi vì nhà có trẻ con” thì cả 04 người gồm B, D, H, T cùng đi lên phòng ngủ tầng 02 của nhà B. B lấy 01 chiếc đệm gấp đang dựng sát tường trải xuống nền phòng ngủ, các đối tượng cùng ngồi xuống đệm thành một vòng tròn theo thứ tự: D ngồi gần cửa ra vào, bên phải D là B, bên phải B là T, bên phải T là H.

Về cách thức đánh bạc dưới hình thức chơi “Liêng”, các bị cáo thống nhất như sau: 04 người chơi sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, ngoài tiền đặt cược mỗi người còn bỏ ra số tiền riêng nhất định gọi là “tiền gà”, người nào được cầm bài đầu tiên gọi là “cầm cái” sẽ chia cho 03 người chơi còn lại, mỗi người 03 quân bài, người cầm cái sẽ được “tổ” đầu tiên, mỗi ván bài, người chơi được “tổ” không quá 04 lượt. Nếu người chơi không theo nữa úp bỏ bài thì thua và bị mất cả số tiền gà và tiền đặt cược. Khi tất cả đều “tổ” và theo số tiền bằng nhau thì sẽ tính điểm để tính thắng thua theo thứ tự từ thấp đến cao quy định tên gọi là “Điểm”, “Ảnh”, “Liêng” và “Sáp”. Trong đó “Điểm” là cộng 03 quân bài và lấy số điểm lẻ của 03 quân bài tính điểm cao thấp; “Ảnh” là có 03 quân bài là ảnh đầu người không giống nhau và không liên tiếp nhau; “Liêng” là 03 quân bài liên tiếp nhau; “Sáp” là 03 quân bài giống nhau. Các bị cáo thống nhất thứ tự đánh bài lần lượt từ trái qua phải và thống nhất mỗi người bỏ ra 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) để vào tiền gà, mỗi lần tổ ít nhất là 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*), cao nhất là 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Trong ván bài, nếu ai được sáp thì ngoài số tiền thắng cược thì 03 người chơi còn lại phải trả cho người có bài sáp số tiền là 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Nếu có hai người bằng điểm nhau thì sẽ so sánh chất theo thứ tự từ cao đến thấp là dỏ, cơ, tép, bích. Nếu bài ai cao nhất thì sẽ thắng và được số tiền cược và được chia bài ván tiếp theo, được tổ đầu tiên sẽ là người được chia và đánh đầu tiên ở bài ván tiếp theo. Khi bắt đầu chơi, B có 12.000.000đ (*mười hai triệu đồng*), H có 6.000.000đ (*sáu triệu đồng*), T có 10.000.000đ (*mười triệu đồng*), D có 7.650.000đ (*bảy triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) để sử dụng vào việc đánh bạc. Nguyễn Văn D là người khởi xướng và chia bài ván đầu tiên

gọi là “tổ đầu tiên”. Trong lúc chơi, có ván thắng, ván thua, các bị cáo không kiểm đếm số tiền để trước mặt, trên đệm của mình. Các bị cáo đánh bạc liên tục đến 14 giờ 05 phút cùng ngày thì bị phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh P phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “Liêng” được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 35.650.000đ (*ba mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) của Nguyễn Văn D, Hồ Quốc B, Phạm Phương T và Đỗ Thị Bích H đã cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 35.650.000đ (*ba mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Vật chứng, tài sản tạm giữ của vụ án:

+ 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng là của Nguyễn Văn D mang đến và sử dụng cho các đối tượng đánh bạc ngày 14/3/2025; 01 chiếc đệm mút màu vàng đã qua sử dụng là của gia đình Hồ Quốc B.

+ Tiền Việt Nam: 35.650.000đ (*ba mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) là số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc ngày 14/3/2025.

- Nguyên nhân, điều kiện, động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do các bị cáo muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên đã có hành vi đánh bạc nhằm thu lời bất chính.

- Về điều kiện kinh tế: Quá trình điều tra xác định ngoài số tiền bị thu giữ khi bắt quả tang, các bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị.

* **Tại bản Cáo trạng số:** 53/CT-VKS-VT ngày 06/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn D, Hồ Quốc B, Đỗ Thị Bích H, Phạm Phương T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo cáo Nguyễn Văn D, Hồ Quốc B, Đỗ Thị Bích H, Phạm Phương T phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 07 (bảy) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/3/2025 đến ngày 20/3/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Quốc B. Xử phạt bị cáo Hồ Quốc B từ 30.000.000đ (*ba mươi triệu đồng*) đến 35.000.000đ (*ba mươi lăm triệu đồng*).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Phương T. Xử phạt bị cáo Phạm Phương T từ 25.000.000đ (*hai mươi lăm triệu đồng*) đến 30.000.000đ (*ba mươi triệu đồng*).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm i, s, n khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Thị Bích H. Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Bích H từ 20.000.000đ (*hai mươi triệu đồng*) đến 25.000.000đ (*hai mươi lăm triệu đồng*).

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 35.650.000đ (*ba mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc ngày 14/3/2025.

+ Tịch thu tiêu hủy đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếc đệm mút màu vàng đã qua sử dụng do không còn giá trị sử dụng.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an tỉnh P; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P); Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đánh giá chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn D, Hồ Quốc B, Đỗ Thị Bích H, Phạm Phương T đều khai nhận như sau: Hồi 14 giờ 05 phút, ngày 14/3/2025 tại nhà riêng của Hồ Quốc B ở khu 11, xã K, thành phố V, tỉnh P. (Nay là phường V, tỉnh P), Nguyễn Văn D cùng với Hồ Quốc B, Phạm Phương T và Đỗ Thị Bích H đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài “Liêng” được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 35.650.000đ (*ba mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) bị Phòng cảnh sát hình sự - Công an tỉnh P phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận các bị cáo Nguyễn Văn D, Hồ Quốc B, Đỗ Thị Bích H, Phạm Phương T đã phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định

tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3]. Đây là vụ án có đồng phạm, các bị cáo tham gia đánh bạc đều là người thực hành, về tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “Liêng” được thua bằng tiền là hành vi nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, do vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Nguyễn Văn D, Hồ Quốc B, Đỗ Thị Bích H, Phạm Phương T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hồ Quốc B, Đỗ Thị Bích H, Phạm Phương T là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo H phạm tội khi đang có thai nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là “người phạm tội là phụ nữ có thai” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Hồ Quốc B, Phạm Phương T có bố đẻ là người có công với cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn D, Hồ Quốc B, Đỗ Thị Bích H, Phạm Phương T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng đối với bị cáo D là người có nhân thân xấu do đã 02 lần bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xét xử về tội “Cướp tài sản” và “Gây rối trật tự công cộng”. Do vậy, Hội đồng xét xử xét sẽ cân nhắc để áp dụng hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn D là người có nhân thân xấu, hiện nay bị cáo đang bị Công an thành phố Hồ Chí Minh khởi tố về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản” xảy ra ngày 16/01/2025 tại phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Do vậy khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe và cải tạo bị cáo.

Đối với các bị cáo Hồ Quốc B, Đỗ Thị Bích H và Phạm Phương T xét thấy các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ sức răn đe để các bị cáo lấy đó làm bài học và sửa chữa lỗi lầm trở thành những công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P thấy rằng các bị cáo ngoài đồ dùng sinh hoạt cá nhân thì không có tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp. Ngoài ra, các bị cáo Hồ Quốc B, Đỗ Thị Bích H, Phạm Phương T, Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền các bị cáo đánh bạc trái phép tổng là 35.650.000đ (*ba mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân các bị cáo sử dụng đánh bạc ngày 14/3/2025 và 01 chiếc đệm mút màu vàng đã qua sử dụng của gia đình bị cáo Hồ Quốc B do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P về tội danh và hình phạt cũng như những nội dung khác là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Quốc B và bị cáo Phạm Phương T.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm i, s, n khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Thị Bích H.

- Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D, Hồ Quốc B, Đỗ Thị Bích H, Phạm Phương T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/3/2025 đến ngày 20/3/2025.

- Xử phạt bị cáo Hồ Quốc B 30.000.000đ (*ba mươi triệu đồng*).

- Xử phạt bị cáo Phạm Phương T 25.000.000đ (*hai mươi lăm triệu đồng*).

- Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Bích H 20.000.000đ (*hai mươi triệu đồng*).

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Văn D, Hồ Quốc B, Phạm Phương T, Đỗ Thị Bích H.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 35.650.000đ (*ba mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc. (Theo Ủy nhiệm chi số 45 ngày 28/6/2025 giữa Công an tỉnh P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V nay là Phòng T hi hành án dân sự khu vực 1 - P).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đã qua sử dụng và 01 chiếc đệm mút màu vàng có hoa văn, dạng gấp 03 mảnh kết nối lại với nhau có kích thước 200 x 160 (cm), đã qua sử dụng. (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/6/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P - nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - P).

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn D, Hồ Quốc B, Phạm Phương T, Đỗ Thị Bích H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- VKSND khu vực 1 - P;
- Trại tạm giam số 1- Công an tỉnh P;
- Trại tạm giam C - Công an TP. H;
- Phòng hồ sơ hình sự - Công an tỉnh P;
- THAHS - Công an tỉnh P;
- THADS tỉnh P;
- UBND P. V, T. P;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị H

